

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 441/2018/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2018, giữa:

Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn 6, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn Tr, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Bùi Văn K, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn 6, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Văn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi con là Bùi Minh K, sinh ngày 13 tháng 5 năm 2012 cho đến khi con Bùi Minh K đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Con chung là Bùi Thị H, sinh ngày 04 tháng

9 năm 1998 hiện đã thành niên và có khả năng lao động nên chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Văn K thống nhất thỏa thuận tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Văn K thống nhất khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị P nhận nộp cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0009135 ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự,
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi Cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã H. huyện T;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Anh